

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2008

Số 12 /QĐ-KL-VCF

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án: “Tăng cường công tác quản lý tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Đakrông” do Quỹ Bảo tồn Việt Nam hỗ trợ cho Khu Bảo tồn thiên nhiên Đakrông

CỤC TRƯỞNG CỤC KIỂM LÂM

Căn cứ Quyết định số 06/2007/QĐ-BNN ngày 23/1/2007 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 9/11/2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quyết định số 1067/QĐ/BNN-LN ngày 27/4/2004 về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 480/QĐ/BNN-HTQT ngày 8/3/2005 về việc phê duyệt Cẩm nang hoạt động Quỹ bảo tồn Việt Nam thuộc hợp phần bảo tồn rừng đặc dụng, Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 511/QĐ/BNN-TCCB ngày 10/3/2005 về việc giao cho Cục Kiểm lâm thực hiện hợp phần Quỹ bảo tồn rừng đặc dụng thuộc Dự án phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 26/QĐ-BNN-TC ngày 6/1/2006 về việc ban hành hướng dẫn định mức chi tiêu sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Quỹ bảo tồn Việt Nam thuộc Dự án Phát triển ngành lâm nghiệp; Quyết định số 10/QĐ-BNN-TCCB ngày 3/1/2008 về việc uỷ quyền Cục trưởng Cục Kiểm lâm phê duyệt các khoản tài trợ nhỏ của hợp phần Quỹ bảo tồn rừng đặc dụng;

Căn cứ Hiệp định viện trợ tín thác của GEF (053397-VN) ký kết ngày 4/4/2005 và Hiệp định sửa đổi ký kết ngày 24/7/2006 giữa nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng phát triển và tái thiết Quốc tế; Hiệp định viện trợ tín thác của Cộng đồng Châu Âu (TF054122-VN) ký kết ngày 20/3/2006 giữa nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển quốc tế;

Xét đề nghị của Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông tại tờ trình số 97/TTr - KBT ngày 28/12/2007 về việc xin hỗ trợ dự án nhỏ của VCF;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Điều hành Quỹ bảo tồn Việt Nam và ông Trưởng nhóm tư vấn Nhóm tư vấn kỹ thuật thành lập và hoạt động VCF,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự án “Tăng cường công tác quản lý tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Đakrông” do Quỹ Bảo tồn Việt Nam hỗ trợ cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông, tỉnh Quảng Trị với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu dự án:

1.1. Mục tiêu dài hạn: Nâng cao nhận thức cho cán bộ Ban Quản lý, xác định các mối đe dọa tới giá trị đa dạng sinh học mang tính toàn cầu, đồng thời đưa ra các giải pháp quản lý thích hợp nhằm giảm thiểu các mối đe dọa này.

1.2. Mục tiêu ngắn hạn:

- Nâng cao năng lực cho cán bộ Ban Quản lý về kỹ năng và nghiệp vụ hoạt động bảo tồn từ đó nâng cao hiệu quả quản lý.

- Bảo vệ diện tích rừng và tất cả các sinh cảnh rừng thường xanh trên đất thấp trong khu bảo tồn.

- Bảo tồn các loài động thực vật quý hiếm có giá trị mang tính toàn cầu gồm các loài đang bị đe dọa, đặc hữu và có vùng phân bố hẹp, đặc biệt đối với quần thể gà lôi lam mào trắng.

- Xác định, đánh giá phân hạng và đề xuất các giải pháp quản lý để hạn chế, ngăn chặn các mối đe dọa tới sinh cảnh quan trọng và quần thể các loài động thực vật đang bị đe dọa ở mức toàn cầu.

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về môi trường và giá trị bảo tồn tới các cấp chính quyền, ban ngành hữu quan và cộng đồng địa phương.

- Phối hợp với chính quyền và các ban ngành thi hành pháp luật, thu hút cộng đồng địa phương tham gia xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động bảo tồn.

2. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

3. Cơ quan thực hiện dự án: Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Dự án được tiến hành trong khu bảo tồn, vùng đệm và các vùng lân cận Khu Bảo tồn thiên nhiên Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

5. Thời gian thực hiện dự án: 02 năm (31/01/2008 đến 31/12/2009)

6. Các hoạt động chủ yếu:

- Hoạt động 1. Nâng cao năng lực cho cán bộ Ban Quản lý Khu Bảo tồn để triển khai có hiệu quả các hoạt động bảo tồn: Tổ chức các khóa đào tạo các

lĩnh vực trong hoạt động bảo tồn như nghiên cứu, điều tra, thực thi pháp luật, theo dõi đánh giá và kiến thức sử dụng trang thiết bị kỹ thuật.

- Hoạt động 2. Bảo vệ diện tích rừng và tất cả các sinh cảnh rừng thường xanh trên đất thấp trong khu bảo tồn: Bảo tồn trọn vẹn tài nguyên rừng và các giá trị đa dạng sinh học quan trọng trong phạm vi khu bảo tồn.

- Hoạt động 3. Bảo tồn các loài động thực vật quý hiếm có giá trị mang tính toàn cầu gồm các loài đang bị đe dọa, đặc hữu và có vùng phân bố hẹp đặc biệt đối với quần thể gà lôi lam mào trắng: Thu thập đầy đủ thông tin về điều kiện sinh học trong vùng, đặc biệt là tình trạng, phân bố các sinh cảnh quan trọng và các loài động thực vật có giá trị bảo tồn mang tính toàn cầu để xây dựng kế hoạch và chương trình quản lý phù hợp với từng đối tượng; xây dựng hệ thống theo dõi đánh giá hiệu quả quá trình thực hiện.

- Hoạt động 4. Xác định, đánh giá phân hạng và đề xuất các giải pháp quản lý để hạn chế, ngăn chặn các mối đe dọa tới sinh cảnh quan trọng và quần thể các loài động thực vật đang bị đe dọa ở mức toàn cầu: Đánh giá, phân hạng các mối đe dọa trực tiếp hiện nay tới các giá trị đa dạng sinh học mang tính toàn cầu của Khu Bảo tồn để đưa ra các giải pháp quản lý thích hợp từng mối đe dọa; nghiên cứu ngăn chặn kịp thời các nguyên nhân đe dọa gián tiếp.

- Hoạt động 5. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về môi trường và giá trị bảo tồn tới các cấp chính quyền, ban ngành hữu quan và cộng đồng địa phương: Xây dựng, triển khai chương trình giáo dục nâng cao nhận thức cho chính quyền địa phương, các ban ngành hữu quan và cộng đồng địa phương thông qua các lớp giáo dục, phương tiện thông tin đại chúng, tranh ảnh, tờ rơi và biển báo, thông tin.

- Hoạt động 6. Phối hợp với chính quyền và các ban ngành thi hành pháp luật, thu hút cộng đồng địa phương tham gia xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động bảo tồn: Xác định đối tác, xây dựng kế hoạch và thỏa thuận hợp tác; tuyên truyền nhận thức về giá trị của Khu Bảo tồn và quyền lợi của cộng đồng địa phương từ các hoạt động như ký hợp đồng khoán trồng rừng, quản lý bảo vệ rừng, hỗ trợ thành lập các đội bảo vệ rừng của cộng đồng; thu hút cộng đồng tham gia lập kế hoạch và triển khai các hoạt động bảo tồn.

7. Kinh phí dự án: 823.789.300 đồng (tương đương với 51.486,83 USD), trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ của VCF: 792.985.900 đồng (tương đương với 49.561,62 USD)

- Kinh phí đối ứng của địa phương: 30.803.400 đồng (tương đương với 1.925,21 USD)

Tính theo tỷ giá USD/VNĐ: 16.000

Điều 2. Giao cho Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả theo nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này và nội dung của các tài liệu dự án được phê duyệt, tuân thủ các quy chế hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và các quy định của Ngân hàng thế giới.

Điều 3. Giao Giám đốc Điều hành VCF chịu trách nhiệm quản lý, giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ quá trình thực hiện dự án và ký kết hợp đồng tài trợ với Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giám đốc Điều hành VCF, Giám đốc Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông, Trưởng các phòng chức năng có liên quan và Quỹ Bảo tồn Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thứ trưởng Hứa Đức Nhị (b/c)
- UBND tỉnh Quảng Trị
- Các Vụ: TCCB, HTQT, TC, KH
- Ban Điều phối TW Dự án WB3
- Lưu VT, VCF



Hà Công Tuấn